

KINH VÔ CẦU TỊNH QUANG ĐÀ LA NI

Hán dịch: Đồi Đường_ Thiên Trúc Tam Tạng DI ĐÀ SON phụng chiếu dịch
Việt dịch: HUYỀN THANH

Như vậy tôi nghe. Một thời Đức Phật ngự trong Đại Tinh xá tại thành Ca Tỳ La cùng với chúng Đại Tỳ Khuru, vô lượng người đến dự

Lại có vô lượng trăm ngàn ức Na Do Tha Bồ Tát Ma Ha Tát. Tên các vị ấy là: **Trừ Nhất Thiết Cái Chướng Bồ Tát, Chấp Kim Cương Chủ Bồ Tát, Quán Thế Âm Bồ Tát, Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Phổ Hiền Bồ Tát, Vô Tận Ý Bồ Tát, Di Lạc Bồ Tát.** Nhóm như vậy đều là bậc Thượng Thủ

Lại có vô lượng hàng Trời, Rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Gia, Người, Phi Nhân vô lượng Đại Chúng cung kính vây quanh để nghe nói Pháp

Thời trong thành đó có vị Đại Bà La Môn tên là **Kiếp Bỉ La Chiến Trà** quy kính Ngoại Đạo, chẳng tin Phật Pháp. Có một thầy tướng giỏi đến bảo rằng: “Này Đại Bà La Môn! Bảy ngày sau, ông sẽ chết”

Vị Bà La Môn nghe lời đó xong thời tâm ôm buồn não, kinh khiếp sợ hãi, tác suy tư rằng: “**Ai có thể cứu Ta? Ta sẽ nương nhờ ai đây?**”

Lại tác niệm là: “Sa Môn **Cổ Đàm** xưng là **Nhất Thiết Trí**, chứng Nhất Thiết Trí. Ta sẽ đến chỗ ông ấy. Nếu ông ấy thật sự là đáng **Nhất Thiết Trí** ắt sẽ nói lên nỗi buồn sợ của ta”

Tác niệm đó xong, liền đi đến nơi Đức Phật ngự, ở trước Chúng Hội, dáo dác nhìn Đức Như Lai, ý muốn thưa hỏi nhưng vẫn do dự

Thời Đức Thích Ca Như Lai đối với Pháp trong ba đời, không có gì không thấy rõ. Biết tâm niệm của Bà La Môn nên dùng âm thanh hiền từ nhẹ nhàng bảo rằng: “Này Đại Bà La Môn! Bảy ngày sau ông phải chết, bị đọa vào nơi đáng sợ là Địa Ngục A Tỳ. Từ đây lại vào trong 16 Địa Ngục. Ra khỏi xong lại thọ thân Chiên Đà La, sau khi chết lại sinh làm loài heo, luôn ở trong bùn thối, thường ăn phân dơ bẩn, thọ mệnh lâu dài, phần lớn chịu mọi khổ sở. Sau đó được làm người nghèo hèn thấp kém, chẳng sạch, hôi thối, hình xấu xa đen gầy khô héo, bị bệnh cùi khiến người chẳng ưa nhìn, cô hống như cây kim, luôn ăn uống thiếu thốn, bị người đánh đập chịu khổ não lớn”

Khi Bà La Môn nghe lời đó xong thì rất sợ hãi, buồn khóc, lo rầu mau chóng đến nơi Đức Phật ngự, đảnh lễ hai chân của Phật rồi bạch Phật rằng: “Đức Như Lai là đáng cứu tế tất cả chúng sinh. Nay con đã biết lỗi lầm, xin quy mệnh với Đức Thế Tôn. Nguyện xin cứu con thoát khỏi nỗi khổ của Địa Ngục lớn!...”

Đức Phật bảo: “Này Đại Bà La Môn! Ở con đường Tam Kỳ của thành Ca Tỳ La này có một cái tháp thờ vị **Cổ Phật**. Hiện ở trong đó có Xá Lợi của Như Lai. Tháp ấy đã bị sụp lở hư hoại. Ông nên đến chốn ấy trùng tu sửa chữa với tạo Tướng Luân Đường, chép Đà La Ni rồi để trong ấy tác cúng dường lớn, y theo Pháp niệm tụng Thần Chú 7 lần sẽ khiến cho mệnh căn của ông được hoàn phục tăng trưởng, sống lâu. Sau khi chết được sinh về cõi **Cực Lạc**, ở trăm ngàn kiếp thọ Đại Thắng Lạc. Tiếp đó lại sinh vào Thế Giới **Diệu Hỷ** cũng được trăm ngàn kiếp thọ nhận niềm vui như trước. Sau đó lại ở các cung Trời **Đâu Suất** cũng được trăm ngàn kiếp tiếp tục thọ nhận niềm vui. Sinh ra ở tất cả nơi, thường nhớ Túc Mệnh, trừ tất cả chướng, diệt tất cả tội, vĩnh viễn lìa hẳn nỗi khổ của nhóm Địa Ngục, thường thấy chư Phật, luôn được sự nhiếp hộ của Như Lai

Này Bà La Môn! Nếu có Tỳ Khuru, Tỳ Khuru Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di, Nam Nữ hiền thiện... hoặc có mạng ngăn, hoặc bị nhiều bệnh thì y theo Pháp viết chép Đà La Ni Chú, chú vào sợi dây, làm Đàn. Do Phước này cho nên Mệnh Tướng đã dứt đó trở lại tăng thêm tuổi thọ. Các bệnh khổ não đều được trừ khỏi. Vĩnh viễn xa lìa Địa Ngục, Ngạ Quỷ, Súc Sinh. Trên lỗ tai chẳng nghe tiếng Địa Ngục hưởng chi Thân phải chịu nhận

Khi Bà La Môn nghe lời nói này xong thời tâm vui vẻ. Liền muốn đến cái Tháp bị hư hoại từ xưa ấy, y theo Giáo tu sửa

Thời trong Chúng Hội có vị **Trừ Cái Chướng Bỏ Tắt** từ chỗ ngồi đứng dậy, chấp tay bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Thế nào là Pháp của Đà La Ni ấy để hay sinh trưởng Phước Đức, Căn lành?”

Đức Phật bảo: “Có Đại Đà La Ni tên là **Tối Thắng Vô Cấu Thanh Tịnh Quang Minh Đại Đàn Trường Pháp**. Chư Phật dùng Pháp này để an ủi chúng sinh. Nếu có người nghe Đà La Ni này sẽ diệt 5 tội nghịch, đóng cửa Địa Ngục. Trừ diệt bọn nher của tội tham lam, ganh ghét. Kẻ đoán mệnh khi tiếp chạm vào đều được sống lâu. Các việc tốt lành không có gì không hoàn thành được”

Thời Trừ Cái Chướng Bỏ Tắt lại bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Nguyên xin Đức Phật nói Pháp của Đà La Ni này khiến cho tất cả chúng sinh được trường thọ và trừ tất cả các tội chướng. Xin hãy vì tất cả chúng sinh mà tác **Đại Minh**”

Bấy giờ Đức Thế Tôn nghe lời thỉnh cầu đó xong, liền ở trên đỉnh đầu phóng ra ánh sáng lớn chiếu khắp ba ngàn Đại Thiên Thế Giới, cảnh giác khắp tất cả các Như Lai. Xong lại quay về chỗ cũ, nhập vào đỉnh đầu của Phật

Thời Đức Phật dùng âm thanh Ca Lăng Tần Già hòa nhã thích ý tốt đẹp màu nhiệm mà nói Chú là:

“Nam mô tấp đá tấp đất để tệ (1) tam miểu tam phật đà câu chi nam (2) bát lợi thú đà, ma nại sa (3) bạc, chất đa, bát lợi để sắt xỉ đá nam (4) Nam mô bạc già phật để, a di đa dụ sát tả, hằng tha yết đất tả (5) Án (6) đất tha yết đa thú đệ (7) a dụ, tỳ du đạt nễ (8) tăng hiệt la, tăng hát la (9) tát bà đất tha yết đa, tỳ lợi gia, bạt lệ na (10) bát lạt để tăng hát la, a dụ (11) tát ma la, tát ma la (12) tát bà đất tha yết đa, tam muội diệm (13) bồ đề, bồ đề (14) bột địa, tỳ bột địa (15) bồ đà dã, bồ đà dã (16) tát bà bá ba, a phật lạt noa, tỳ thú đệ (17) tỳ yết đa, mạt la, bội diệm (18) tô bột đà, bột đệ (19) hổ lỗ, hổ lỗ, sa ha (20)”

*)NAMO SAPTA SAPTATIBHYAḤ SAMYAKSAMBUDDHA KOṬĪNĀM
_ PARIŚUDDHA MANASA VĀK CITTA PRATIṢṬITĀNĀM
_ NAMO BHAGAVATI AMITĀYUṢĀSYA TATHĀGATASYA
_ OM TATHĀGATA ŚUDDHE ĀYU VIŚUDDHANI SAMHĀRA
SAMHĀRA SARVA TATHĀGATA VĪRYA-BALA DA PRATISAMHĀRA
ĀYU SMARA SMARA _ SARVA TATHĀGATA-SAMAYAM BODHI BODHI
_ BUDDHYA VIBUDDHYA_ BODHAYA BODHAYA _ SARVA PĀPA
ĀVARAṆA VIŚUDDHE VIGĀTA MĀRA-BHAYAM_ SUBUDDHĀ BUDDHE
_ HURU HURU_ SVĀHĀ

Đức Phật bảo Trừ Cái Chướng: “Đây là **Căn Bản Đà La Ni Chú**. Nếu người muốn tác Pháp này, nên ở trong tháng, vào ngày 08 hoặc ngày 13 hoặc ngày 14 hoặc ngày 15 nhiều quanh Tháp Xá Lợi theo bên phải 77 vòng, tụng Đà La Ni này cũng 77 biến. Cần phải làm Đàn, ở trên **hộ tịnh**, viết chép Chú này đủ 77 bản. Vì tôn trọng Pháp cho nên đối với người viết chép nên đem hương, hoa, thức ăn uống, áo sạch, tắm rửa, hương xoa bôi, hương xông ướp mà cúng dường. Hoặc bố thí 7 báu, hoặc tùy theo khả năng mà cho

Nên trì vào Bản Chú rồi để ở trong Tháp, cúng dường Tháp này. Hoặc làm cái tháp bùn nhỏ, đủ 77 cái, đều đem một Bản để ở trong Tháp rồi làm cúng dường. Như Pháp làm xong, sinh mệnh muốn dứt sẽ chuyển thành sống lâu. Thấy đều diệt hết tất cả nghiệp đời trước, các nghiệp trong nẻo ác. Lia hẳn Địa Ngục, Ngạ Quỷ, Súc Sinh. Sinh ra ở nơi nào, thường nhớ Túc Mệnh. Tất cả ước nguyện đều được mãn túc, ắt đã được gieo trồng mầm giống Thiện Căn nơi 77 ức các Như Lai. Tất cả mọi bệnh với các phiền não đều được tiêu trừ.

Nếu người bị bệnh nặng, mệnh tướng sắp dứt. Nên vì họ làm cái Đàn vuông, ở trên vẽ làm mọi loại hình trang (ấy là: hình bánh xe, hình chày Kim Cương, hình cái loa, hình cây kích, hình chữ Nguyệt, hình hoa sen. Bốn góc vẽ hoa sen, bên trên để cái bình), đem cái bình chứa đầy nước thơm để ở bốn góc

Bày hàng lò hương, thiêu đốt mọi Danh Hương. Lấy cái bát ngũ sắc chứa đầy mọi thứ thức ăn với **Tam Bạch Thực** (là: sữa, lạc với cơm gạo tẻ). Lại đem 5 cái bát (đều chứa đầy hương, hoa, nước, với gạo tẻ) để trên Đàn, cúng dường. Mọi loại thức ăn uống chứa đầy một vật khí với nước.

Đặt một cái bình ở chính giữa Đàn. Ở sát bên Đàn, vẽ làm tượng **Tỳ Na Dạ Ca** (Vināyaka) và để ngọn đèn trên đỉnh đầu của tượng

Để người bệnh ấy ngay phía Tây của Đàn, hướng mặt vào Đàn này. Đem một vật khí chứa đầy thức ăn đối trước mặt người bệnh, đặt ở trên Đàn

Chú Sư cần yếu phải thanh tịnh như Pháp. Chú vào người bệnh này 77 biến khiến như người sắp chết, hôn mê 7 ngày để nối tiếp sinh mệnh. Khi thức dậy thì như theo mộng tỉnh

Nếu có **Hộ Tịnh**, một ngày riêng một biến tụng niệm Chú này sẽ sống được trăm năm. Khi người đó chết sẽ sinh về cõi Cực Lạc

Nếu tất cả Thời thường niệm tụng, cho đến Bồ Đề luôn nhớ Túc Mệnh, lia hẳn sự chết yếu với các nẻo ác

Nếu lại có người vì kẻ đã chết, xưng danh tự của họ, chí tâm tụng Chú đủ 77 biến. Nếu vong nhân ấy bị đọa vào nẻo ác thì ngay lúc đó được lia nỗi khổ của nẻo ác, sinh lên cõi Trời thọ nhận niềm vui. Hoặc xưng tên người ấy, y theo Pháp viết chép Đà La Ni này đặt trong tháp Phật, như Pháp cúng dường cũng khiến cho vong nhân được lia nẻo ác sinh ở trên Trời., hoặc lại được sinh vào cung Trời Đâu Suất cho đến Bồ Đề chẳng rơi vào nẻo ác

Nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện đối với Tháp Phật này, hoặc nhiễu quanh theo bên phải, hoặc lễ bái, hoặc cúng dường... sẽ được thọ ký nơi A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề mà chẳng thoái chuyển. Tất cả chướng của đời trước (túc chướng), tất cả tội nghiệp thấy đều tiêu diệt. Cho đến loài phi điều (chim bay), súc sinh... đi đến bóng ảnh của Tháp sẽ được lia hẳn súc sinh, nẻo ác

Nếu có 5 tội Vô Gian, hoặc ở ngay bóng ảnh của Tháp. hoặc tiếp chạm Tháp ấy đều được trừ diệt

Nơi để Tháp này không có các hàng Tà My, Dạ Xoa, La Sát, Phú Đan Na, Tỳ Xá Xà ... thú ác, Rồng ác, trùng độc, cỏ độc. Cũng không có Vong Lượng, các Quỷ Thần ác, loài cướp đoạt tinh khí. Cũng không có đao binh, nước, lửa, sương mù, mưa đá, đói khát, chết đột ngột, mộng ác, việc khổ não chẳng lành

Ở quốc thổ ấy, nếu có các ác vừa mới hiện tướng, thời Tháp đó liền hiện nơi Thần Biến, phóng ra lửa sáng lớn khiến cho các ác, việc chẳng lành đều bị diệt hết (không có gì không diệt hết)

Nếu lại đối với chúng sinh có tâm ác. Hoặc là oán thù với bạn bè kết oán và các loại trộm cắp, giặc cướp muốn hoại nước này thì Tháp ấy cũng liền phóng ra ánh lửa

lớn , tức ở nơi đó hiện các binh tượng. Giác ác thấy xong, tự nhiên lui tan. Thường có tất cả chư Thiên, Thiện Thần thủ hộ nước ấy.

Ở bốn chung quanh nước ấy khoảng một trăm Do Tuần đều kết thành Đại Giới. Trong đó, nam nữ cho đến súc sinh không bị các dịch lệ, bệnh khổ, đấu tranh, chẳng làm tất cả việc Phi Pháp. Các Chú Thuật khác chẳng thể gây hoại

Đây là Pháp **Đà La Ni căn bản**

_Này Thiện Nam Tử! Nay Ta vì ông nói Pháp **Đà La Ni trong Tướng Luân Đường**. Liền nói Chú là:

“Án (1) tát bà đát tha yết đa, tỳ bồ la duệ sắt trí (2) mặt ni yết nặc ca, hạt lạt chiết đá (3) tỳ bồ sắt xỉ duệ sắt trí (4) đố lỗ đố lỗ (5) tam mạn đá vĩ lỗ cát đế (6) tát la tát la, bá bá, vĩ du đạt ni (7) bồ đạt ni, tam bồ đạt ni (8) bát la phạt la duệ sắt trí phạt lệ (9) mặt ni thoát thệ (10) cốt lỗ chỉ la mặt la, tỳ thú đệ (11) hồng, hồng, sa ha (12)”

*)OM_ SARVA TATHĀGATA VIPULA YEṢṬHI, MAṆI KANAKA HĀRA HARṢAṆA, VIBHŪṢITA YEṢṬHI, DHURU DHURU, SAMANTĀVILOKITE, SARA SARA, PĀPA VIŚODHANI, BODHANI SAMBODHANI, PRAVĀRA YEṢṬHI VARE, MANIṢITĀ KURU, KILA MĀRA VIŚUDDHE, HŪM HŪM SVĀHĀ

Thiện Nam Tử cần phải như Pháp, viết chép Chú này 99 bản an trí ở bốn chung quanh Tướng Luân Đường. Lại chép Chú này với Pháp công năng ở chính giữa Đường, che kín chỗ để.

Làm như vậy xong tức đã xây dựng xong chín vạn chín ngàn Tướng Luân Đường, cũng đã an trí xong chín vạn chín ngàn Xá Lợi của Phật, cũng đã làm xong chín vạn chín ngàn cái Tháp Xá Lợi của Phật, cũng đã làm xong chín vạn chín ngàn cái Tháp của Bồ Đề Trường.

Nếu làm một cái Tháp bùn nhỏ, ở trong an trí Đà La Ni này tức đã làm xong chín vạn chín ngàn các tháp báu nhỏ

Nếu có chúng sinh nhiều quanh Tháp này theo bên phải, hoặc lễ một bái, hoặc một lần chấp tay, hoặc đem một bông hoa, học một thứ hương, hương đốt, hương xoa bôi, chuông, chuông lắc tay, phan, lọng mà cúng dường tức đã cúng dường xong chín vạn chín ngàn cái tháp của chư Phật. Đây tức thành tựu căn lành rộng lớn, nhóm tụ Phước Đức

Nếu có loài chim bay, muỗi, ruồi trâu, con ruồi đến trong bóng ảnh của cái Tháp sẽ được thọ ký A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề mà chẳng thoái chuyển

Nếu từ xa nhìn thấy Tháp này hoặc nghe tiếng chuông, hoặc nghe tên gọi thì hết thảy nghiệp Vô Gian, tất cả tội chướng đều được tiêu diệt. Thường được tất cả chư Phật hộ niệm, được đạo thanh tịnh của Như Lai

Đây gọi là Pháp **Đà La Ni của Tướng Luân**

_Thiện Nam Tử! Nay Ta vì ông nói Pháp **Đà La Ni tu sửa Tháp Phật**. Liền nói Chú là:

“Án (1) tát bà đát tha yết đa (2) mặt la, tỳ du đạt ni (3) kiện đà tỳ lê bát na phạt lệ (4) bát la để tăng tác ca la (5) đát tha yết đa, đà đô, đạt lệ (6) đạt la, đạt la (7) san đạt la, san đạt la (8) tát bà đát tha yết đa (9) a địa sắt xỉ đế, sa ha (10)”

*)OM_ SARVA TATHĀGATA MALA VIŚODHANI, GANDHA VIRYAPANA VARE PRATISAMSKĀRA, TATHĀGATA-DHĀTU DHĀRE, DHARA DHARA, SAMDHARA SAMDHARA, SARVA TATHĀGATA ADHIṢṬITE SVĀHĀ

Nếu có Tỳ Khuru, Tỳ Khuru Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di. Hoặc tự mình làm Tháp, hoặc dạy người làm, hoặc tu sửa Tháp cũ, hoặc làm Tháp nhỏ. Hoặc dùng bùn làm, hoặc dùng đá nung, nên trước hết Chú đủ 1008 biến sau đó tạo làm. Phần lượng của Tháp ấy, hoặc như móng ngón tay, hoặc dài một khuỷu tay, cho đến một do tuần

Dùng sức Chú ấy với sự chí tâm cho nên ở trong Tháp bằng bùn tuôn ra mùi thơm. Ấy là: Ngưu Đầu, Chiên Đàn, Xích Bạch Chiên Đàn, Long Não, Xạ Hương, Uất Kim Hương ... với mùi thơm của cõi Trời

Tự mình làm hay dạy người làm đều được thành tựu căn lành rộng lớn, nhóm tụ Phước Đức. Nếu bị đoán mệnh, khi tiếp chạm tháp liền được sống lâu. Sau khi chết được thấy 99 ức trăm ngàn na do tha Phật. Thường được tất cả chư Phật nghĩ nhớ mà trao cho Thọ Ký sinh về cõi Cực Lạc, thọ mệnh 99 ức trăm ngàn na do tha tuổi, thường được Túc Mệnh, Mắt của cõi Trời, thân của cõi Trời, tai của cõi Trời, mũi của cõi Trời. Thân ấy tuôn ra mùi thơm Chiên Đàn của cõi Trời, trong miệng thường tuôn ra hương thơm của hoa Ưu Bát La, được năm Thần Thông, được bất thoái chuyển nơi A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề

Nếu chú vào bùn thơm cho đến chút ít như hạt cải rồi xoa bôi trên Tháp này thì người ấy cũng được nhóm Phước Đức lớn như trên đã nói

Nếu Tỳ Khuru, Tỳ Khuru Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di như Pháp viết chép Đà La Ni này. Dùng Tâm trong sạch tôn trọng cúng dường như Phật không khác. Đối với người viết chép cũng tăng thượng cúng dường như trước đã nói. Viết Chú Ấn xong để ở trong Tháp với bên trong Tháp đã tu sửa và trong Tướng Luân Đường như Pháp thành tựu thì người đó sẽ được căn lành rộng lớn, nhóm tụ Phước Đức”

Khi Đức Phật nói Ấn Pháp của Đà La Ni này thời tất cả các Như Lai ở mười phương đồng thanh khen ngợi rằng: “Lành thay! Lành thay! Thích Ca Mâu Ni Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác đã hay khéo nói Ấn Pháp của Đà La Ni này khiến cho tất cả chúng sinh đều không có lỗi **Chấp Không** (không quá), được lợi ích lớn, nhiếp nhóm Phước lớn cho đến A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề được bất thoái chuyển”

Bấy giờ, trong Chúng: tám Bộ Trời Rồng, các Bồ Tát, Chấp Kim Cương Chủ, bốn vị Thiên Vương, Đế Thích, Phạm Thiên Vương, Na La Diên, Ma Hề Thủ La, Ma Ni Bạt Đà La, Bồ Na Bạt Đà với các hàng Bạt La Thân, Dạ Ma Thân, Bà Lô Ma Thân, Câu Bệ La Thân, Bà Táp Bà Thân, các Tiên Chúng... nghe Pháp này xong, khởi tâm chán lìa, điều phục nhu nhuễn, sinh đại hoan hỷ. Dùng âm thanh lớn trợ nhau nói rằng: “Hiêm có! Hiêm có các Phật Như Lai! Hiêm có! Hiêm có Diệu Pháp chân chính! Hiêm có! Hiêm có Ấn Pháp của Đà La Ni này! Điều Đức Như Lai đã nói thật khó gặp được !”

Lúc đó, Đại Bà La Môn **Kiếp Bỉ La Chiến Trà** nghe Pháp Ấn của Đại Đà La Ni này có công đức thù thắng lợi ích lớn, liền được thấu tỏ (minh đạt) **Pháp Tính** (Dharmatā), lìa hẳn bụi dơ, chặt các phiền não, diệt các tội chướng, thọ mệnh nối dài, sinh đại hoan hỷ, mừng vui vô lượng. Khiến cho tất cả chúng sinh cũng đều được tâm ý thanh tịnh

Khi ấy, Trừ Cái Chương Bồ Tát Ma Ha Tát đem một cái đài báu có mọi loại báu xen kẽ trang nghiêm, dùng sự trang nghiêm của Phật để trang nghiêm. Vì yêu thích Pháp cho nên cúng dường Đức Như Lai, nhiễu quanh theo bên phải ba vòng, đỉnh lễ chân của Đức Phật rồi bạch Phật rằng: “Thế Tôn Pháp ấn, Đàn Trường của Đà La Ni này thật là khó gặp. Đức Thế Tôn nói kho tàng Diệu Pháp của tất cả chúng sinh này trấn cõi Diêm Phù Đề, khiến cho các chúng sinh gieo trồng căn lành lớn, ban cho thọ mệnh, tiêu diệt phiền não. Nay con cũng sẽ khiến cho chúng sinh gieo trồng căn lành, cúng dường các Như Lai. Nay ở trước Đức Phật nói **Tự Tâm Ấn Đà La Ni Pháp**

Liên nói Chú là:

“Nam mô bạc già phật đề nạp bà nạp phật đề nam (1) tam miểu tam phật đà
câu chi na dữu đa thiết đa tác ha tát la nam (2) Nam mô tát bà nễ phật la noa tỳ
sắt kiếm tỳ ni , bồ đề tát đỏa dã (3) An (4) đồ lỗ đồ lỗ (5) tát bà a phật la noa, tỳ
thú đạt ni (6) tát bà đạt tha yết đa ma dữu bá lạt ni (7) tỳ bố lệ (8) nê mạt lệ, tát bà
tát đà nam ma tắc cật lạt đế (9) bạt la bạt la (10) tát bà tát đỏa phộc lô yết ni (11)
hông, tát bà ni phật la noa tỳ sắt kiếm tỳ nê (12) tát bà bá ba, tỳ thiêu đạt ni, sa
ha (13)”

*)NAMO BHAGAVATE NAVA NAVATĪNĀM SAMYAKSAMBUDDHA
KOṬI NAYUTA ŚATA SAHASRĀNĀM

NAMO SARVA –NĪVARAṆA-VIṢKAMBHIN BODHISATVĀYA
OM_ DHURU DHURU _ SARVA AVARAṆA VIŚODHANE_ SARVA
TATHĀGATA-MAYA UPĀLANI VIPULE NIRMALE SARVA SIDDHA
NAMASKRṬE_ BHARA BHARA _ SARVA SATVA AVALOKINI HŪM_ _
SARVA-NĪVARAṆA-VIṢKAMBHIN_ SARVA PĀPA VIŚODHANE SVĀHĀ

Thế Tôn! Đà La Ni này là điều mà 99 ức chư Phật đã nói. Nếu có người chí tâm,
tạm nệm tụng thì tất cả tội nghiệp thấy đều được tiêu diệt

Nếu có người y theo Pháp viết chép Chú này đủ 99 bản rồi để ở trong Tháp hoặc
bồn chung quanh Tháp. Có người lễ bái với khen ngợi. Hoặc đem hương, hoa, hương
xoa bôi, đèn, đuốc cúng dường Tháp này thì kẻ nam hiền nữ thiện ấy ở trong đời này
diệt tất cả tội, trừ tất cả chướng, mãn tất cả nguyện. Ất đã cúng dường xong 99 ức trăm
ngàn na do tha hằng hà sa đấng các Như Lai, cũng đã cúng dường xong 99 ức trăm
ngàn na do tha hằng hà sa đấng cái tháp Xá Lợi. Đây tức thành tựu căn lành rộng lớn,
nhóm tụ Phước Đức

Nếu có Tỳ Khru vào ngày 08, ngày 13, ngày 14, ngày 15 trong tháng tắm rửa, hộ
tịnh, mặc áo sạch mới. Nhịn ăn một ngày một đêm ,hoặc một thời chỉ ăn ba loại thức
ăn màu trắng (sữa, lạc, cơm gạo tẻ) nhiều quanh Tháp Phật theo bên phải, tụng Đà La
NI này mãn 108 biến thì tội trong trăm ngàn kiếp với năm tội Vô Gian đều được trừ
diệt. Con, Trừ Cái Chướng liền hiện thân khiến cho ước nguyện của người ấy thấy đều
đầy đủ, được thấy tất cả chư Phật Như Lai

Nếu tụng đủ hai trăm biến sẽ được các Thiên Định

Nếu tụng đủ ba trăm biến sẽ được **Tịnh Nhất Thiết Chướng Tam Muội**

Nếu có người tụng đủ bốn trăm biến sẽ được bốn vị Đại Thiên Vương thường
đến gần gũi, hiện thân hộ vệ , làm cho thân tâm của người ấy tăng thêm đại uy đức

Nếu có người tụng đủ năm trăm biến sẽ nhiếp được vô lượng a tăng kỳ chẳng thể
tính các căn lành lớn

Nếu có người tụng đủ sáu trăm biến, liền được thành tựu Pháp căn bản của Chú
này, làm bậc Trì Chú Thiên Tiên

Nếu có người tụng đủ bảy trăm biến , sẽ được uy đức lớn, đầy đủ quang minh

Nếu có người tụng đủ tám trăm biến sẽ được tâm thanh tịnh

Nếu có người tụng đủ chín trăm biến sẽ được năm căn thanh tịnh

Nếu có người tụng đủ một ngàn biến sẽ được quả Tu Đà Hoàn

Nếu tụng đủ hai ngàn biến sẽ được quả Tu Đà Hàm

Nếu tụng đủ ba ngàn biến sẽ được quả A Na Hàm

Nếu tụng đủ bốn ngàn biến sẽ được quả A La Hán

Nếu tụng đủ năm ngàn biến sẽ được quả Tích Chi Phật

Nếu tụng đủ sáu ngàn biến sẽ được Phổ Hiền Địa

Nếu tụng đủ bảy ngàn biến sẽ được Sơ Địa (Hoan Hỷ Địa)

Nếu tụng đủ tám ngàn biến sẽ được Địa thứ năm (Nan Thắng Địa)

Nếu đủ chín ngàn biến sẽ được Phổ Môn Đà La Ni
Nếu đủ mười ngàn biến sẽ được Bất Động Địa
Nếu lại đủ mười một ngàn biến sẽ được Như Lai Địa, thành tướng Đại Nhân,
rồng tiếng rồng của đại sư tử

Nếu lại có người muốn ở đời này thành tựu công đức, lợi ích lớn... thì nên tu sửa
tháp cũ, tụng Chú, nhiễu quanh theo bên phải đủ 108 lần ắt ước nguyện trong tâm
không có gì không thành mãn”

Thời Đức Thích Ca Mâu Ni Phật khen Trừ Cái Chướng rằng: “Lành thay! Lành
thay Thiện Nam Tử! ông hay như vậy tùy thuận Chú Pháp mà Như Lai đã diễn để hỗ
trợ tuyên nói”

Lúc ấy, Chấp Kim Cương Đại Dạ Xoa Chủ bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Pháp Đà
La Ni của Đại Chú Vương này đồng với Như Lai Tạng cũng như tháp Phật. Đức Thế
Tôn dùng Thắng Pháp này trấn cỡi Diêm Phù Đề khiến cho tất cả chúng sinh đều được
giải thoát, hay ở thời sau làm đại phật sự”

Đức Phật bảo Chấp Kim Cương Thủ: “Nếu Đại Chú Pháp này ở đời tức đồng với
Như Lai hiện hữu. Do đây hay làm việc Phật đã làm, chỉ làm chút ít cũng thành nhóm
Phước lớn hưởng chi căn lành gặt được do dùng nhiều công. Giả sử trăm ngàn ức na
do tha hằng hà sa chư Phật nói cũng chẳng thể hết, mắt Phật nhìn thấy chẳng thể ví dụ,
chẳng thể lường chẳng thể nói”

Chấp Kim Cương Thủ thưa hỏi: “Dùng nhân duyên nào mà chỉ dụng chút công
lực mà thành nhóm Phước lớn?”

Đức Phật bảo: “Hãy lắng nghe! Ta sẽ vì ông mà nói. Nếu Tỳ Khưu, Tỳ Khưu Ni,
Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di muốn được đầy đủ nhóm công đức lớn, nên y theo Pháp trước
viết chép bốn Chú Pháp Vương của Đại Đà La Ni đều đủ 99 bản. Sau đó ở trước Tháp
Phật làm một cái Đàn vuông, dùng phân bò xoa tô mặt đất. Ở bốn góc đàn để cái bình
chứa đầy nước thơm, bày hàng lò hương để cúng dường. Để cái bát (chứa đầy hương,
hoa, nước, gạo tẻ) ở trên Đàn với ba Vị thực phẩm (hòa mè đen, đậu xanh, gạo tẻ với
nhau rồi nấu chín) và ba loại thức ăn màu trắng (sữa, lạc, cơm gạo tẻ) đều để trong cái
bình, bày ở trên Đàn. Mọi loại quả trái đủ 99 trái và bốn loại thức ăn, tất cả thứ cần
thiết với các hương hoa đều để bên trên. Đem Đà La Ni Chú này để trong Tượng Luân
Đường với bốn chung quanh tháp. Đem Chú Vương Pháp để bên trong cái Tháp.
Tượng Phật ở mười phương, chí tâm tụng niệm Đà La Ni này”

Liên nói Chú là:

**“Nam mô nập bà nập phạt để nam, đất tha yết đa câu chi nam (1) căng già
nại địa bà lô ca tam ma nam (2) Án (3) tỳ bố lệ, tỳ mật lệ (4) bát la phạt lệ (5) thị
na phạt lệ (6) tát la tát la (7) tát bà đất tha yết đa đà đô yết tỳ (8) tát để địa sắt xỉ
đế, tát ha (9) a na đốt đô phạn ni, sa ha (10) tát bà đề bà na bà a gia nhị (11) bột
dà, a địa sắt xá na, tam ma dã, sa ha (13)”**

*)NAMO NAVA-NAVATĪNĀM TATHĀGATA KOṬIṆĀM GAṄGA-NADĪ
VA LOKA-SAMĀNĀM

OM VIPULE VIMALE PRAVARE, JINA VARE, SARA SARA, SARVA
TATHĀGATA-DHĀTU-GARBHE SATYĀDHIṢṬITE SVĀHA ANĀ-STHOPANĪ
SVĀHĀ SARVA DEVA NABHA-YĀNI BUDDHĀDHIṢṬANA-SAMAYA
SVĀHĀ

Nên thiêu đốt hương liên tục, tụng Đà La Ni Chú này 28 biến. Tức thời tám vị
Đại Bồ Tát, tám vị Đại Dạ Xoa Vương, Chấp Kim Cương Dạ Xoa Chủ, bốn vị Thiên
Vương, Đế Thích, Phạm Thiên Vương, Na La Diên, Ma Hề Thủ La đều dùng tay của

minh cùng giữ cái Tháp ấy với Tướng Luân Đường. Cũng có 99 ức trăm ngàn na do tha hằng hà sa chư Phật đều đến chỗ này gia trì cái Tháp ấy đặt Xá Lợi của Phật. Do gia trì cho nên khiến cái tháp giống như báu Đại Ma Ni

Người đó do điều này ắt đã làm xong 99 ức trăm ngàn na do tha các tháp báu lớn. Do đây sẽ được căn lành rộng lớn, thọ mệnh lâu dài, thân trong sạch không dơ bẩn, trừ mọi bệnh, diệt hết tai chướng

Nếu có người nhìn thấy cái Tháp này sẽ diệt được năm tội nghịch. Nghe tiếng chuông của tháp sẽ tiêu trừ tất cả nghiệp ác, xả bỏ thân sẽ sinh vào Thế Giới Cực Lạc

Nếu có người truyền nghe tên của cái Tháp này sẽ được A Tỳ Bạt Trí

Bên dưới cho đến loài chim, thú được nghe âm thanh này sẽ lia nẻo súc sinh, vĩnh viễn chẳng thọ nhận trở lại, sẽ được nhóm Phước Đức rộng lớn

Nếu lại có người muốn được đầy đủ sáu Ba La Mật. Nên làm cái Đàn vuông. Trước tiên dùng phân bò xoa tô, sau đó đem đất sạch phủ lên trên, dùng nước thơm nóng rải lên để làm sạch thứ đã xoa bôi. Dùng năm cái bát cúng dường để ở trên Đàn. Chép bốn loại Đà La Ni Chú lúc trước, đều đủ 99 bản. Dùng tay làm 99 cái tháp nhỏ. Ở trong Tháp đều để một bản. Tướng Luân Chú ấy quay lại để trong Tướng Luân Đường của cái tháp nhỏ, bày thành hàng trên Đàn. Đem các hương hoa cúng dường, nhiều quanh bảy lần.

Tụng Đà La Ni này là:

“Nam mô nập bà nập phạt để nam, đất tha yết đa (1) căng già nại địa bà lô ca (2) câu chi na dữu đa thiết đa tác ha tát la nam (3) Án (4) bố lý bố lý (5) chiết lý ni (6) chiết lý mộ lý hốt lý (7) xã la bạt lý, sa ha (8)”

*)NAMO NAVA-NAVATĪNĀM TATHĀGATA GAṄGA-NADĪ VA
LOKA-KOṬI-NAYUTA ŚATA-SAHASRĀNĀM

OM PURI PURI CĀRINI MŪLE HURE JALA-VĀRE SVĀHĀ

Nếu y theo Pháp này mà thọ trì thầy đều thành mãn sáu Ba La Mật. Điều này tức đồng với làm xong 99 ức trăm ngàn na do tha hằng hà sa đấng cái tháp bảy báu. Đây tức đã cúng dường 99 ức trăm ngàn na do tha Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác. Đều đem mây cúng dường to lớn của chư Thiên, mọi loại trang nghiêm, cung điện của chư Thiên, vật cúng của chư Thiên mà làm cúng dường. Các Như Lai ấy thầy đều ghi nhớ kẻ nam hiền nữ thiện này, khiến cho người ấy sẽ được căn lành rộng lớn, nhóm tụ Phước Đức

Nếu có người đối với Chú Vương này như Pháp viết chép, thọ trì, đọc tụng, cúng dường, cung kính, đeo ở trên thân. Dùng uy lực của Chú ủng hộ người đó khiến cho các oan gia với bạn bè kết oán ..., tất cả Dạ Xoa, La Sát, Phú Đan Na... đều đối với người này chẳng thể gây điều ác, đều ôm sợ hãi trốn chạy các phương

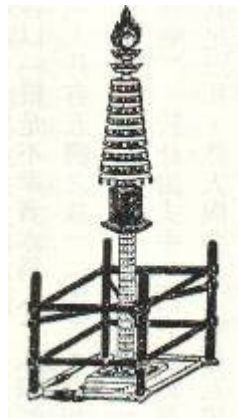
Nếu có kẻ được nói chuyện với người này cũng được trừ diệt năm tội Vô Gian

Nếu có kẻ được nghe tiếng nói của người này, hoặc tại bóng ảnh của người ấy, hoặc tiếp chạm thân của người ấy ... sẽ khiến cho tất cả Túc Chướng, tội nặng của kẻ ấy đều được tiêu trừ. Hết thầy các độc chẳng thể gây hại, lửa chẳng thể thiêu đốt, nước chẳng thể cuốn chìm. Ếm Đối, Tà Mỵ chẳng được dịp thuận tiện hãm hại. Sấm, Điện, sét đánh không thể gây kinh sợ. Thường được chư Phật cùng chung gia trì, tất cả Như Lai an ủi hộ niệm. Chư Thiên, Thiên Thần tăng thêm thế lực cho kẻ ấy, chẳng bị sự khống chế của các Chú Thuật khác

Chính vì thế cho nên cần phải ở tất cả chốn cầu **Chú Pháp** này, chép xong đem để trong cái Tháp ngay trên đường đi, khiến cho chúng sinh qua lại. Bên dưới cho đến chim, thú, ngỗng, ruồi, con kiến... đều được lia hẳn tất cả Địa Ngục với các lỗi ác, sinh vào các cung Trời, thường nhớ Túc Mệnh, đến Bất Thoái Chuyển”



TƯỜNG LUÂN



TƯỜNG LUÂN ĐƯỜNG

_Bản khắc ghi nhận các Đà La Ni trong Kinh Bản trên là:

नमःस प्रम प्रगीशुःसमृङ्गं बुद्धकटीं प (१) सु
 वृक्षयवसु (२) वृक्ष (३) वृक्ष (४) वृक्ष (५) वृक्ष (६) वृक्ष (७) वृक्ष (८) वृक्ष (९) वृक्ष (१०)
 वृक्ष (११) वृक्ष (१२) वृक्ष (१३) वृक्ष (१४) वृक्ष (१५) वृक्ष (१६) वृक्ष (१७) वृक्ष (१८) वृक्ष (१९) वृक्ष (२०)
 वृक्ष (२१) वृक्ष (२२) वृक्ष (२३) वृक्ष (२४) वृक्ष (२५) वृक्ष (२६) वृक्ष (२७) वृक्ष (२८) वृक्ष (२९) वृक्ष (३०)
 वृक्ष (३१) वृक्ष (३२) वृक्ष (३३) वृक्ष (३४) वृक्ष (३५) वृक्ष (३६) वृक्ष (३७) वृक्ष (३८) वृक्ष (३९) वृक्ष (४०)
 वृक्ष (४१) वृक्ष (४२) वृक्ष (४३) वृक्ष (४४) वृक्ष (४५) वृक्ष (४६) वृक्ष (४७) वृक्ष (४८) वृक्ष (४९) वृक्ष (५०)
 वृक्ष (५१) वृक्ष (५२) वृक्ष (५३) वृक्ष (५४) वृक्ष (५५) वृक्ष (५६) वृक्ष (५७) वृक्ष (५८) वृक्ष (५९) वृक्ष (६०)
 वृक्ष (६१) वृक्ष (६२) वृक्ष (६३) वृक्ष (६४) वृक्ष (६५) वृक्ष (६६) वृक्ष (६७) वृक्ष (६८) वृक्ष (६९) वृक्ष (७०)
 वृक्ष (७१) वृक्ष (७२) वृक्ष (७३) वृक्ष (७४) वृक्ष (७५) वृक्ष (७६) वृक्ष (७७) वृक्ष (७८) वृक्ष (७९) वृक्ष (८०)
 वृक्ष (८१) वृक्ष (८२) वृक्ष (८३) वृक्ष (८४) वृक्ष (८५) वृक्ष (८६) वृक्ष (८७) वृक्ष (८८) वृक्ष (८९) वृक्ष (९०)

最胜无垢净光根本陀罗尼

Tôi Thắng Vô Cấu Tịnh Quang Căn Bản Đà La Ni:

*)NAMAḤ SAPTA SAPTATĪBHYAḤ SAMYAKSAMBUDDHA
KOTĪNĀM PARIŚUDDHA-KĀYA VĀK CITTA PRATIṢṬHITĀNĀM
NAMO BHAGAVATE AMITĀYUṢAYA TATHĀGATĀYA
OM SARVA TATHĀGATA SIDDHĀYUR-VARṆA-BALA ŚIDDHE
SAMBHĀRA SAMBHĀRA SARVA TATHĀGATA VĪRYA-BALENA
PRATISAMHĀRYA SMARA SMARA SARVA TATHĀGATA-SAMAYAM
ANUPĀLAYA BODHI BODHI BUDDHYA VIBUDDHYA BODHAYA
BODHAYA SARVA SATTVĀNĀM SARVA PĀPĀVARAṆA VIŚUDDHAYA
SARVA MĀRA-BHAYAM VIGHĀTE SUBUDDHA BUDDHI HURU HURU
SVĀHĀ

ॐ स त् न प त्त ग वि पू र्ण सु षु म म क न क र स
ग वि बु धि न व द्य व क ळ स म ञ्च व स म स र स
र स त् प प वि ञ्च व द्य व व वि सं च व वि च व र
सु षु र्ण म म व रु र वि र म र्ण वि म र्ण रू रू स
न

相轮檀中陀罗尼

Tương Luân Đường Đà La Ni:

*)OM SARVA TATHĀGATA VIPULA YEṢṬHA, MAṆI-KANAKA
RAJATI VĪBHŪṢITA DHARMA-CAKRAṆKA SAMANTĀVABHASE, SĀRA
SĀRA, SARVA PĀPA VIŚODHAYA, BODHANI SAMBODHANI, PRAVARA
YEṢṬHA-LAKṢMI, MAṆIDHVAJE RUCIRA MĀLĀ VIMALE, HŪM HŪM
SVĀHĀ

ॐ स त् न प त्त ग र्ण वि सु षु र्ण व कु ली पं सु व
र च वि सं षु र न प त्त ग व बु व र च व र व र
सं स र सं स र स त् न प त्त ग वि षु र्ण स न

修造塔陀罗尼

Tu Tạo Tháp Đà La Ni:

*)OM SARVA TATHĀGATA VAIRYA VIŚUDDHE, GANDHA-KUṬĪ
PĀMŚUVARE PRATISAMSKĀRA, TATHĀGATA-DHĀTU VARA PRAVARA

नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो
नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो
नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो
नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो
नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो
नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो
नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो
नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो
नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो
नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो

除盖障菩萨说一切佛心陀罗尼

Trừ Cái Chướng Bỏ Tát Thuyết Nhất Thiết Phật Tâm Đà La Ni:

*)NAMO BHAGAVATE NAVA NAVATĪNĀM SAMYAKSAMBUDDHA
KOṬI NIYUTA ŚATA SAHASRĀNĀM
NAMAḤ SARVA –NĪVARAṆA-VIṢKAMBHINE BODHISATTVĀYA
OM DURU DURU SARVĀVARAṆA VIŚODHANI SARVA
TATHĀGATĀYUH-PĀLANI VIPULE VIMALE SARVA SIDDHA
NAMASKRTE BHARA BHARA SARVA SATTVĀNUGRAHA HŪM HŪM
SARVA-NĪVARAṆA-VIṢKAMBHĪNI SARVA PĀPA VIŚODHANI SVĀHĀ

नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो
नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो
नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो
नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो
नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो
नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो
नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो
नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो
नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो
नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो नमस्तुभ्यो

相轮槿及塔四周陀罗尼

Tướng Luân Đường Cật Tháp Tứ Chu Đà La Ni:

*)NAMO NAVA-NAVATĪNĀM TATHĀGATA KOṬINĀM GAṄGĀ-NADĪ
VĀLUKA-SAMĀNĀM

ĀRYA-RAŚMI VIMALA VIŚUDDHA PRABHA-MŪLA DHĀRAṆĪ
Tối Thắng Vô Cấu Tịnh Quang Minh Căn Bản Đà La Ni:
*)NAMAḤ SAPTA SAPTATĪBHYAḤ SAMYAKSAMBUDDHA
KOṬĪNĀM _ PARIŚUDDHA-KĀYA VĀKI CITTA PRATIṢṬHITĀNĀM
NAMO BHAGAVATE AMITĀYUṢASYA TATHĀGATASYA
OM TATHĀGATA SUDDHE ĀYUḤ-VIŚODHANI SAṆHARA SAṆHARA_
SARVA TATHĀGATA VĪRYA-BALENA PRATISAṆHARA ĀYU SMARĀ
SMARĀ _ SARVA TATHĀGATA-SAMAYAM BODHI BODHI _ BUDDHYA
VIBUDDHYA _ BODHAYA BODHAYA _ SARVA SATVĀNĀM SARVA PĀPA
ĀVARAṆA VIŚUDDHE VIGATE MALA-BHAYE _ SUBUDDHA BUDDHE _
HURU HURU _ SVĀHĀ

Hiệu chỉnh xong vào ngày 12/05/2015